

Bản án số: 117/2018/HSST

Ngày 23/7/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VÕ, TỈNH BẮC NINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Đại

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Hân và bà Ngô Thùy Phương.

Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Cường Dũng, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Quế Võ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ tham gia phiên tòa: Ông Đặng Thanh Minh, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 120/2018/HSST ngày 03 tháng 7 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 119/2018/QĐXXST - HS ngày 09 tháng 7 năm 2018, đối với bị cáo:

Nguyễn Đức D, sinh năm 1986 tại huyện QV, tỉnh BN.

Nơi cư trú: Thôn MY, xã PM, huyện QV, tỉnh BN.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đức B (đã chết) và bà Hoàng Thị T, sinh năm 1958; Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là thứ ba; Vợ là Cao Thị D, sinh năm 1988 (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 26/3/2018 chuyển tạm giam ngày 29/3/2018 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh BN, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Đức D là đối tượng sử dụng ma túy từ năm 2011. Khoảng 21h ngày 26/3/2018, khi đang ở nhà một người thanh niên tên là T ở thôn MD, xã PM, huyện QV thì T bảo D: Cầm gói này ra công trường Quế Võ 1 đưa cho thằng em và lấy ba trăm về cho anh. Do D đã sử dụng ma túy đá nên biết đó là ma túy. D cầm gói ma túy T đưa và T cho D số điện thoại của người mua ma túy sau đó D gọi theo số điện thoại của T cho thì có người nghe máy, sau này mới biết tên là Hoàng Văn M; D nói: Có phải em của T không? M trả lời: “phải”. D nói: Có phải anh T bảo mang ra cho ba trăm đá ở trường QV số 1 không? M trả lời: Phải, ba trăm nước. Sau đó D điều khiển xe mô

tô Dream BKS 99V1 - 8009 của T đi ra khu vực cổng Trường THPT Quế Võ số 1 thuộc khu 5, thị trấn PM, huyện QV, tỉnh BN. Khi ra gần đến Trường học thì M điện thoại cho D nói: Em đang đứng ở trường QV 1 rồi. D trả lời: Em đứng đây anh ra. Lúc ra đến nơi thì D gặp Hoàng Văn M và Nguyễn Huy D1 (sau này mới biết). D đi đến gần M hỏi: Có phải T bảo anh mang đá ra cho bọn em không? M trả lời: vâng. M đưa cho D 300.000đ; D cầm tiền và đưa cho M 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong là túi nilon màu trắng chứa tinh thể màu trắng. M cầm gói ma túy đút vào túi quần sau bên phải thì bị lực lượng công an bắt quả tang, thu giữ vật chứng và niêm phong theo quy định của pháp luật.

Vật chứng thu giữ: 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa túi nilon màu trắng chứa chất tinh thể màu trắng tại túi quần phía sau bên phải Hoàng Văn M đang mặc; Thu 300.000đ trong lòng bàn tay phải của Nguyễn Đức D; 01 xe mô tô nhãn hiệu Dream BKS 99V1-8009 và 01 điện thoại di động Nokia 1280.

Tại bản kết luận giám định số 441 ngày 26/3/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BN kết luận: Chất tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon màu trắng có khối lượng 0,0435 gam; Là ma túy: Loại ma túy: chất Methamphetamine.

Tại cơ quan điều tra Công an huyện QV, Nguyễn Đức D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 82/CT-VKSQV ngày 02/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ đã truy tố Nguyễn Đức D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Nguyễn Đức D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện QV đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện QV thực hành quyền công tố tại phiên toà trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt: Nguyễn Đức D từ 24 đến 30 tháng tù giam, thời hạn tù tính từ ngày 26/3/2018. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu huỷ số Methamphetamine còn lại sau giám định. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 300.000đ và 01 điện thoại di động Nokia 1280 màu xanh, đã qua sử dụng của D.

Bị cáo Nguyễn Đức D nhận tội, không có ý kiến gì và không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Đức D tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với thời gian, địa điểm, tang vật thu được tại hiện trường, lời khai của những người làm chứng và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Hồi 21 giờ 15 phút ngày 26/3/2018, tại khu vực công trường Trung học phổ thông QV số 1 thuộc khu 5, thị trấn PM, huyện QV, tỉnh BN, Nguyễn Đức D đã có hành vi bán trái phép chất ma túy có khối lượng 0,0435 gam ma túy, chất Methamphetamine cho Hoàng Văn M với giá 300.000đ thì bị lực lượng Công an bắt quả tang, thu giữ vật chứng và niêm phong theo quy định.

Như vậy, thấy đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của Nguyễn Đức D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện QV đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội. Tệ nạn ma túy làm ảnh hưởng đến các chính sách phát triển kinh tế, xã hội của Nhà nước; việc đấu tranh với các tội phạm về ma túy hiện nay là nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân. Nhà nước ta đã có nhiều chủ trương, chính sách để bài trừ tệ nạn này. Nhưng bất chấp sự ngăn cấm của pháp luật, bị cáo đã đi vào con đường phạm tội. Hành vi của bị cáo đã tiếp tay làm gia tăng tệ nạn ma túy trên địa bàn huyện QV. Chính vì vậy phải đưa ra xét xử bị cáo kịp thời và có hình phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho xã hội.

Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do vậy, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam được trừ đi thời gian chấp hành hình phạt tù theo quy định của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính cần phạt bị cáo một khoản tiền sung công quỹ Nhà nước mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật nhưng xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, thuộc hộ cận nghèo có xác nhận của địa phương. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với người thanh niên theo D khai tên là T ở thôn MD, xã PM, huyện QV, tỉnh BN nhờ D bán ma túy. Quá trình điều tra xác định có một người thanh niên tên là Nguyễn Đình T sinh năm 1976 ở thôn MD, xã PM, huyện QV, tỉnh BN. Hiện T không có mặt tại địa phương nên cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xác minh, khi nào làm rõ được sẽ xử lý sau là phù hợp.

Đối với Hoàng Văn M là người đã mua ma túy của D ngày 26/3/2018, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện QV đã xác minh trên địa bàn xã DL, huyện QV không có ai tên, tuổi và lý lịch như M đã khai nên tiếp tục điều tra xác minh, khi nào làm rõ được sẽ đề nghị xử lý sau là phù hợp.

Đối với Nguyễn Huy D1 là người đi cùng Hoàng Văn M. Anh D1 không biết việc M đi mua ma túy nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện QV không xử lý đối với anh D1 là phù hợp.

Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu huỷ số Methamphetamine còn lại sau giám định trong phong bì thư có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BN.

Đối với số tiền 300.000đ và 01 điện thoại di động Nokia 1280 màu xanh đã qua sử dụng của D đây là số tiền và công cụ dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với chiếc điện thoại di động Hoàng Văn M dùng liên lạc để mua ma túy, khi bị lực lượng Công an bắt quả tạt đã bị rơi mất nên cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không thu hồi được.

Đối với xe mô tô Dream BKS 99V1 - 8009 quá trình điều tra xác định là của ông Hà Văn V, sinh năm 1961 ở thôn LX, xã QT, huyện QV, tỉnh BN. Ông V trình bày cho T mượn xe ngày 20/3/2018 để T đi chợ. Ngày 04/5/2018, cơ quan điều tra Công an huyện QV trả cho ông Hà Văn V chiếc xe mô tô trên. Ông V đã nhận lại xe, không yêu cầu, đề nghị gì về phần bồi thường nên không cần thiết đưa ông V vào tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án cũng đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đức D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 136, Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án xử phạt:

Nguyễn Đức D 26 (Hai mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/3/2018. Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu huỷ số Methamphetamine còn lại sau giám định trong phong bì thư có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BN. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 300.000đ và 01 điện thoại di động Nokia 1280 màu xanh đã qua sử dụng của D.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/7/2018 giữa Công an huyện QV với Chi cục Thi hành án dân sự huyện QV).

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Đức D phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh BN;
- VKS, CA, THADS huyện QV;
- VKS, Sở Tư pháp tỉnh BN;
- Bị cáo và người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

(Đã ký)

Đỗ Văn Đại